

KHOA HỌC CHÍNH TRỊ VIỆT NAM TRÊN ĐƯỜNG XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN

Nguyễn Xuân Tế

Trường Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh

(Bài nhận ngày 06 tháng 9 năm 2002)

TÓM TẮT: Bài báo đã khái quát bức tranh chung quá trình xây dựng và phát triển khoa học chính trị Việt Nam. Đồng thời, nêu bật những nhiệm vụ cấp bách trong việc xây dựng ngành khoa học quan trọng này.

Thực tiễn chính trị, hoạt động chính trị ở Việt Nam hết sức phong phú, sinh động, là cơ sở để xây dựng và phát triển khoa học chính trị Việt Nam. Tuy mới triển khai mấy năm gần đây, nhưng nền khoa học chính trị Việt Nam - lấy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng - đã khởi sắc, có tương lai phát triển mạnh mẽ. Từng bước góp phần "giải đáp có sức thuyết phục những vấn đề lý luận và thực tiễn bức xúc do cuộc sống đặt ra trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; cung cấp cơ sở khoa học vững chắc cho việc xác định đúng đắn, sáng tạo đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, tạo ra sự thống nhất trong toàn Đảng và trong xã hội, động viên cán bộ, đảng viên và nhân dân ủng hộ mạnh mẽ và thực hiện nghiêm chỉnh đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước ..." (NQTWV).

Mặc dù vậy, trong thời gian vừa qua, "Nhiều khi do thiếu hiểu biết lý luận, thiếu tri thức cơ bản và hệ thống về khoa học chính trị, thiếu văn hóa chính trị chúng ta có thể phạm những sai lầm đáng tiếc" [1].

Trước hết, cần nhận thấy Khoa học chính trị là một khoa học phức hợp, mà trên các lát cắt của nó có hình bóng tổng hoà của nhiều môn khoa học xã hội và nhân văn. Nó bao hàm ba bộ phận:

Lịch sử tư tưởng chính trị

Khoa học và công nghệ chính trị

Chính trị quốc tế

Ở bộ phận thứ nhất, lịch sử tư tưởng chính trị là lịch sử các quan điểm, các học thuyết chính trị được hình thành và phát triển trong chiều dài lịch sử phát triển của nhân loại. Nghiên cứu lịch sử tư tưởng chính trị là làm cái việc "ôn cố tri tân" với tinh thần phê phán hợp lý, để từ đó rút ra những tri thức và kinh nghiệm bổ ích cho hoạt động chính trị của chúng ta hiện nay. Như nhụy ngọt tinh túy của một đóa hoa, tư tưởng chính trị tiến bộ là dấu ấn đọng lại của các thời đại, là nền tảng vững chắc, để chấp cánh cho chúng ta đi đến những thành tựu to lớn, nhờ biết "đứng trên đôi vai của những người khổng lồ" của lớp lớp các bậc tiền nhân.

Ở bộ phận thứ hai, chính trị với tư cách là một khoa học, nghiên cứu các qui luật và tính qui luật trong sự hình thành, phát triển của chính trị, của quyền lực chính trị cùng những cơ chế, phương thức, thủ đoạn sử dụng các qui luật đó trong xã hội được tổ chức thành nhà nước. Ở đây, nó vừa là cơ sở lý luận, lại vừa là phương pháp để nhà cầm quyền trị nước, an dân.

Ở bộ phận thứ ba, chính trị quốc tế là một bộ phận không thể thiếu được của khoa học chính trị hiện đại, nhất là trong xu thế khách quan của toàn cầu hoá về kinh tế và hội nhập quốc tế.

Bằng việc nghiên cứu những vấn đề trên đây, khoa học chính trị góp phần phản ánh đúng đắn những tính qui luật và qui luật cơ bản nhất của đời sống chính trị trong khuôn khổ một nước cũng như qui mô thế giới. Dựa trên đó, sẽ hình thành mô hình lý luận về cơ chế vận dụng các qui luật chính trị, đề xuất những công nghệ chính trị được luận chứng một cách khoa học. Góp phần hình thành cơ sở khoa học cho các quyết sách chính trị của Đảng và Nhà nước. Nghiên cứu phương pháp, phương tiện và những thủ thuật chính trị để các quyết sách chính trị trở thành hiện thực. Thẩm định các quyết sách chính trị để từng bước hoàn thiện các quyết sách đó.

Đồng thời khoa học chính trị cũng góp phần hình thành đội ngũ các nhà chính trị chuyên nghiệp phấn đấu cho sự nghiệp giải phóng con người và vì hạnh phúc con người ở nước ta. Trang bị mặt bằng kiến thức khoa học chính trị cho các tầng lớp, các thành phần xã hội để có nguồn nhân lực đủ bản lĩnh chính trị và văn hoá chính trị, thực hiện thắng lợi sự nghiệp đổi mới.

Nói tóm lại, xây dựng và phát triển ngành khoa học chính trị Việt Nam thực sự là bước đi thích hợp trong điều kiện đất nước chuyển mình một cách tích cực và có hiệu quả trên con đường hội nhập và phát triển.

Để thực hiện được những nhiệm vụ nêu trên, khoa học chính trị ở nước ta phải lấy chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng. Cái cốt lõi của Khoa học chính trị Việt Nam là: phải luôn lấy quyền lợi đất nước làm cái **bất biến**, để ứng phó với cái **vạn biến** của thế giới đương đại, nhằm tìm ra **hệ thống giải pháp tối ưu** cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, cho sự phát triển toàn diện của con người.

TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN CỦA KHOA HỌC CHÍNH TRỊ TRONG THỜI GIAN QUA

Qua khảo sát thực tế ở một số trường đại học, viện nghiên cứu ở các tỉnh phía nam, các nội dung của khoa học chính trị bước đầu đã được triển khai dưới nhiều hình thức:

Trong lĩnh vực đào tạo

Từ năm 1996 đến nay, **Nhập môn Khoa học chính trị** được giảng dạy cho khoa Triết, trường Đại học Khoa học Xã hội Nhân văn, thuộc Đại học Quốc gia Tp Hồ Chí Minh cũng như cho các lớp cao cấp chính trị của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh - Phân viện Tp. Hồ Chí Minh.

Tại Trường Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh, **Lịch sử tư tưởng chính trị - pháp lý** được giảng dạy cho sinh viên với tư cách là khoa học cơ sở cho các môn Lịch sử Nhà nước và pháp luật thế giới, Lịch sử nhà nước và pháp luật Việt Nam, Lý luận nhà nước và pháp luật.

Tại trường Đại học Mở - Bán công Tp Hồ Chí Minh, môn **Thể chế chính trị các nước ASEAN** được giảng dạy cho sinh viên khoa Đông Nam Á học. Các môn **Thể chế chính trị Australia, Thể chế chính trị Trung Quốc, Thể chế chính trị Hàn Quốc, Thể chế chính trị Nhật Bản** được giảng dạy tại khoa Đông phương trường Đại học Khoa học Xã hội Nhân văn tp Hồ Chí Minh. Các môn học này đã cung cấp một mảng tri thức chính trị quốc tế cho sinh viên, giúp họ có một hệ thống tri thức lý luận về bang giao quốc tế, chính trị quốc tế.

Ngay trong chương trình đào tạo cao học và nghiên cứu sinh, việc giảng dạy môn **Lịch sử tư tưởng chính trị** tại khoa Triết học, trường Đại học Khoa học xã hội Nhân văn cũng đã giúp cho người học hình thành một tổng thể tri thức về chính trị.

Kết quả là, hàng ngàn sinh viên đại học ở những trường nói trên tốt nghiệp đại học, và nhiều học viên cao học, nghiên cứu sinh bảo vệ thành công học vị thạc sĩ, tiến sĩ đã được lĩnh hội kiến thức **khoa học chính trị** trong hành trang tri thức của mình.

Trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học

Các hướng nghiên cứu khoa học về khoa học chính trị cũng đã được triển khai khá toàn diện và đồng bộ. Các cuốn sách đã và đang xuất bản, các bài báo khoa học, đề tài nghiên cứu khoa học đã xoay xung quanh những nội dung của nền khoa học chính trị Việt Nam đặt ra.

Lĩnh vực lịch sử tư tưởng chính trị:

Cuốn “***Đại cương lịch sử các tư tưởng và học thuyết chính trị trên thế giới***” do Nhà xuất bản Khoa học xã hội Hà nội, ấn hành năm 1999 đã phác hoạ bức tranh toàn cảnh lịch sử tư tưởng chính trị từ thời cổ đại cho đến ngày nay. Cuốn sách hiện nay được dùng làm giáo trình cho học viên cao học Triết và sinh viên các trường đại học nghiên cứu môn học lịch sử tư tưởng chính trị. Một số bài báo khoa học đăng tải trên các tạp chí khoa học nhấn mạnh các trào lưu, các nhà tư tưởng vĩ đại trong lịch sử nhân loại. *Thí dụ: Một số nét về nội dung học thuyết của Khổng-tử và phép trị nước* [2]; *Sáng ngời học thuyết chính trị vĩ đại của Các Mác và Phri-đrich Ăng-ghe-n* [3]; *Sống mãi những tư tưởng chính trị của V.I.Lê-nin vĩ đại* [4]; *Tư tưởng Hồ Chí Minh với việc xây dựng Nhà nước pháp quyền ở Việt Nam*[5] v.v... Các bài báo khoa học nói trên đã trình bày tư tưởng chính trị cơ bản của các nhà tư tưởng lớn một cách có hệ thống, nhằm tìm ra những kinh nghiệm quý báu, góp phần làm sáng tỏ một số vấn đề quan trọng của nền chính trị đương đại.

Lĩnh vực Khoa học và công nghệ chính trị:

Phạm trù cơ bản nhất trong khoa học chính trị là “***quyền lực chính trị***”. Nó nói lên thực chất hoạt động chính trị của mọi giai cấp, mọi đảng phái trong xã hội có giai cấp. Đó có thể hoặc là hoạt động nhằm giành lấy Nhà nước, hoặc là hoạt động nhằm gây ảnh hưởng đối với Nhà nước, hoặc là nhằm điều chỉnh hoạt động của Nhà nước vì lợi ích của chủ thể hoạt động đó. Như thế, ở cấp độ nào, bằng cách nào, hoạt động chính trị cũng có quan hệ với quyền lực, với nhà nước.

Xuất phát từ phạm trù quyền lực chính trị, với tư cách là phạm trù cơ bản, phạm trù trung tâm của Khoa học chính trị, có thể nhìn nhận khoa học chính trị là khoa học về cuộc đấu tranh cho quyền lực chính trị, là khoa học giành, giữ và thực thi quyền lực trong xã hội được tổ chức thành nhà nước. Các phạm trù còn lại của khoa học chính trị đều có thể được xem là những phạm trù phái sinh, cụ thể hoá, làm sáng tỏ các phương diện khác nhau của phạm trù quyền lực. Chẳng hạn, phạm trù lợi ích chính trị xác định động lực của hoạt động chính trị, phạm trù văn hóa chính trị xác định cách thức ứng xử chính trị, phạm trù quyết sách chính trị thể hiện đậm nét sự kết hợp giữa tính khoa học và tính nghệ thuật của hoạt động chính trị.

Phép trị nước là một trong những kết tinh đặc sắc của khoa học và công nghệ chính trị. Chúng ta có thể nghiên cứu một cách hệ thống phép trị nước phương Đông, phương Tây từ xưa đến nay. Đó là phép trị nước của Khổng-Tử, Hàn-Phi-Tử, v.v... phép trị nước của E-phi-an-tét ở Nhà nước Aten cổ đại. Khoa học chính trị cũng có thể giải quyết một cách có hiệu quả những tình huống chính trị (như xử lý các điểm nóng chính trị-xã hội, xử lý tình huống chính trị khi bộ máy cầm quyền có nạn quan liêu, tham nhũng, xử lý tình huống chính trị khi chuyển giao quyền lãnh đạo. v.v...).

Tất cả những nội dung của Khoa học và Công nghệ chính trị đều nhằm phục vụ đắc lực những vấn đề thực tiễn cấp bách của cách mạng Việt Nam.

Lĩnh vực chính trị quốc tế:

Nghiên cứu Chính trị và Nhà nước của các nước trên thế giới là để xem xét cái khác nhau và cái giống nhau giữa Nhà nước tư sản và Nhà nước Xã hội chủ nghĩa; phân biệt rõ cái khác nhau về bản chất giai cấp của hệ thống chính trị và thể chế nhà nước; đồng thời có thể tìm thấy điểm giống nhau về mặt khoa học, cách thức tổ chức để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước. Như vậy, là vừa để tránh lẫn lộn giữa Nhà nước tư sản và Nhà nước Xã hội chủ nghĩa, vừa để tham khảo và vận dụng vào tổ chức nhà nước của ta. C.Mác đã nói khi phân tích và phê phán Nhà nước tư sản, rằng chúng ta cần phải “*cắt bỏ những cơ quan thuần túy áp bức của Chính phủ cũ, nhưng phải đoạt lấy những chức năng hợp pháp của nó trong tay một chính quyền xưa nay vốn có tham vọng đứng trên cả xã hội, và đem giao cho những người đầy tớ có trách nhiệm của xã hội*” [6]. Đó chính là quán triệt quan điểm không nên đơn giản loại trừ toàn bộ những giá trị lý luận và thực tiễn của các học thuyết ngoài mác-xít, của các thời đại trước và của ngày nay được xem là tri thức của nhân loại. Đúng như Nghị quyết 01/NQ-TW của Bộ Chính trị “Về công tác lý luận trong giai đoạn hiện nay” đã vạch rõ: “*Đối với những học thuyết khác – ngoài chủ nghĩa Mác-Lênin – về xã hội, cần được nghiên cứu trên quan điểm khách quan, biện chứng v.v..*”. Về hướng khoa học này, những cuốn sách như “*Thể chế chính trị các nước ASEAN*” [7], cuốn “*Tổ chức bộ máy Nhà nước và cải cách hành chính ở Cộng hòa liên bang Đức*” [8] cuốn “*Hệ thống chính trị Mỹ*”⁽⁹⁾ đã có những đóng góp nhất định cho việc nghiên cứu chính trị quốc tế.

Với một sự nhạy cảm đặc biệt, khoa học chính trị tiếp cận những vấn đề mang tính toàn cầu, nhằm đưa ra những giải pháp tối ưu, thúc đẩy sự vật tiến lên, tạo nên những bước ngoặt trong tiến trình phát triển của nhân loại. Ở thời đại chúng ta, đây là vấn đề tiếp cận xu thế khách quan của toàn cầu hoá về kinh tế, hội nhập và phát triển kinh tế tri thức.v.v... Về những vấn đề này, ở góc độ khoa học chính trị, chúng ta có thể nhìn thấy bức tranh chung của sự phát triển kinh tế tri thức trên thế giới, làn sóng toàn cầu hoá với tính hai mặt của nó, thời cơ và thách thức của đất nước trước những vấn đề mang tính toàn nhân loại như thế.

Những nội dung cơ bản của Khoa học chính trị Việt Nam lấy thế giới quan và phương pháp luận duy vật biện chứng làm cơ sở để xem xét mọi vấn đề liên quan tới sự vận động, phát triển của lĩnh vực chính trị. Những nguyên lý của chủ nghĩa Mác-Lê-nin về chính trị trở thành những luận điểm cốt lõi trong khoa học chính trị ở nước ta.

Cùng với chủ nghĩa Mác Lê nin, di sản tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh đóng vai trò nền tảng của khoa học chính trị Việt Nam. Vì tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh không chỉ là sự vận dụng chủ nghĩa Mác Lê-nin vào điều kiện cụ thể ở nước ta, đó còn là sự phát triển sáng tạo lý luận về con đường đi lên Chủ nghĩa Xã hội ở Việt Nam.

Việc giảng dạy chuyên đề Tư tưởng Hồ Chí Minh về Nhà nước và Pháp luật là hết sức cần thiết cho các trường Đại học Luật, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Học viện hành chính Quốc gia v.v... ở chương trình đào tạo Cử nhân cũng như ở bậc đào tạo Sau Đại học.

Để khoa học chính trị thực sự trở thành nền tảng định hướng cho các hoạt động của toàn xã hội, theo chúng tôi phương hướng nghiên cứu của khoa học chính trị ở nước ta cần tập trung vào một số khía cạnh sau đây:

Thứ nhất: Một trong những việc quan trọng trước mắt là phải mở ngành Khoa học Chính trị trong trường Đại học Khoa học Xã hội Nhân văn (hoặc trường Đại học Luật) với tư cách là một ngành chuyên sâu nghiên cứu về lĩnh vực chính trị. Tình trạng chung hiện nay là tri thức về chính trị như một khoa học còn tản mát ở nhiều môn khoa học khác nhau, từ

triết học (chủ nghĩa duy vật lịch sử), chủ nghĩa xã hội khoa học, kinh tế chính trị học, khoa học về nhà nước và pháp luật, đến sử học, xã hội học, tâm lý học, giáo dục học, văn hoá học... Sự phổ cập này là cần thiết, nhưng chưa đáp ứng được nhu cầu chuyên biệt hoá, cá thể hoá để sản phẩm được đào tạo ra từ hệ thống đào tạo đại học có chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển của đất nước trong xu thế toàn cầu hoá.

Thứ hai: Nhà nước vốn là vấn đề “*rất cơ bản, rất máu chốt trong toàn bộ hệ thống chính trị*”[10] nhưng lại là “*một trong những vấn đề phức tạp nhất*”[11]. Vì thế, trong từng thời kỳ cách mạng, Đảng ta đặc biệt coi trọng việc đề ra đường lối xây dựng và hoàn thiện bộ máy nhà nước – trụ cột của hệ thống chính trị. Trong thời kỳ mới – thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá và hiện đại hoá đất nước – với mục tiêu “*dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh*”, việc tiếp tục “*đẩy mạnh cải cách tổ chức và hoạt động của nhà nước, phát huy dân chủ, tăng cường pháp chế*” [12] trở thành một trong những nhiệm vụ cấp thiết. Với tinh thần nói trên, việc nghiên cứu khoa học về Nhà nước là hướng mũi nhọn mà các nhà khoa học chính trị cần tập trung.

Nền Khoa học Chính trị Việt Nam đã, đang được xây dựng và phát triển nhanh chóng để đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước và của thời đại. Dưới ánh sáng của Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX, mà đặc biệt là Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần 5 (khóa IX), chúng ta sẽ làm hết sức mình vì “*Nhiệm vụ khắc phục sự lạc hậu về lý luận và khoa học xã hội không cho phép chúng ta chậm trễ hơn nữa trên một lĩnh vực mũi nhọn hiện nay như khoa học chính trị.*”[13].

VIETNAMESE POLITICAL SCIENCE ON THE WAY OF CONSTRUCTION AND DEVELOPMENT

Nguyen Xuan Te

ABSTRACT: The article describes an overall portrait about the process of construction and developing the political science in Vietnam. It also sets off urgent duties in building this important scientific disciplinary.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Tạp chí Nhà nước và Pháp luật, số 1, 1992, trang 3-8.
- [2] Đặc san Khoa học pháp lý, số 2/2000
- [3] Đặc san khoa học pháp lý, số 1/2000
- [4] Thông tin Khoa học pháp lý, số 1/1999
- [5] Tạp chí Phát triển khoa học công nghệ đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, số 7&8/2000
- [6] C.Mác – Ăng-ghe-n, Tuyển tập, Tập IV, trang 94.
- [7] Nguyễn Xuân Tế, *Thể chế chính trị các nước ASEAN*, Nhà xuất bản TP.Hồ Chí Minh, 2001.
- [8] Thang Văn Phúc, *Tổ chức bộ máy Nhà nước và cải cách hành chính ở Cộng hòa liên bang Đức*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1991
- [9] Vũ Đình Hình, *Hệ thống chính trị Mỹ*, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội, 2001
- [10], [11] Lê-nin, Toàn tập, NXB Tiến bộ, Mát-xcơ-va, 1979, tập 39, tr.76, 75
- [12] Báo cáo chính trị của BCH TW Đảng khóa VIII tại Đại hội IX, tr.77
- [13] Tạp chí Lý luận Nhà nước và Pháp luật, số 1, năm 1992, tr. 3 - 8